TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V X** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 131/2019/QĐST-HNGĐ	*V X, ngày 22 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 177/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa:

Chị Lý Thị Đ; Sinh năm: 1986; Địa chỉ: Thôn N K, xã L H, huyện V X, tỉnh Hà Giang và anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn N K, xã L H, huyện V X, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; điểm a khoản 5; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị **Lý Thị Đ** và bị đơn anh **Nguyễn Văn Ph**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lý Thị Đ** và anh **Nguyễn Văn Ph** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Hai bên tự thỏa thuận và nhất trí với nhau. Giao cháu là Nguyễn Thị Ngọc D, sinh ngày 15/8/2009 cho Lý Thị Đoàn trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi, Giao cháu Nguyễn Văn Minh T, sinh ngày 09/8/2016 cho anh Nguyễn Văn Ph trực tiếp trông nom, nuôi

dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lý Thị Đ và anh Nguyễn Văn Ph có quyền thăm con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, tài sản riêng và công nợ chung: Không không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lý Thị Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* chị Đ đã nộp, trả lại cho chị Lý Thị Đ150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số 01193, ngày 02/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V X, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện V X;
- Chi cục THADS huyện V X;
- UBND xã L H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phương